PUBLIC

Phụ lục XXIV: Mẫu báo cáo về thay đổi giá trị tài sản ròng
Appendix XXIV: Report on change of Net Asset Value
(Ban hành kèm theo Thông tư số 98/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)
(Issued in association with Circular No. 98/2020/TT-BTC dated 16 November 2020 of the Minister of Finance)

BÁO CÁO VỀ THAY ĐỔI GIÁ TRỊ TÀI SẢN RÒNG
REPORT ON CHANGE OF NET ASSET VALUE

Tại ngày 30 tháng 01 năm 2024 / As at 30 Jan 2024

1	**Tên Công ty quản lý quỹ:** Fund Management Company:	**Công Ty TNHH Quản Lý Quỹ SSI** SSI Asset Management Company Limited
2	**Ngân hàng giám sát:** Supervisory bank:	**Ngân Hàng TNHH MTV Standard Chartered (Việt Nam)** Standard Chartered Bank (Vietnam) Limited
3	**Tên Quỹ:** Fund name:	**Quỹ Đầu tư Lợi thế Cạnh tranh Bền vững SSI** SSI Sustainable Competitive Advantage Fund (SSI-SCA)
4	**Ngày lập báo cáo:** Reporting Date:	**Ngày 31 tháng 01 năm 2024** 31-Jan-24

Đơn vị tính/ Currency: VND

STT No.	Chỉ tiêu Criteria	Mã số Code	Kỳ báo cáo This period	Kỳ trước Last period
1	**Giá trị tài sản ròng** **Net Asset Value**			
1.1	của quỹ/ of the Fund		484,934,106,619	480,947,533,136
1.2	của một lô chứng chỉ quỹ ETF/ per lot of Fund Certificate (không áp dụng/ not applicable)			
1.3	của một chứng chỉ quỹ/ per Fund Certificate		32,233.84	31,966.99
2	**Tỷ lệ sở hữu nước ngoài (không áp dụng đối với quỹ niêm yết) (*)** **Foreign Investors' Ownership Ratio (not applicable for listed fund) (*)**			
2.1	Số lượng chứng chỉ quỹ/ Number of Fund Certificates		7,203,303.07	7,203,303.07
2.2	Tổng giá trị/ Total value		232,190,118,630	230,267,917,206
2.3	Tỷ lệ sở hữu/ Ownership Ratio		47.88%	47.88%

Đại diện có thẩm quyền của Ngân hàng giám sát
Authorised Representative of Supervisory Bank

Đại diện có thẩm quyền của Công ty quản lý quỹ
Authorised Representative of Fund Management Company

Ngân hàng TNHH MTV Standard Chartered (Việt Nam)

Vũ Quang Phan
Phó phòng Dịch vụ nghiệp vụ giám sát Quỹ

Công Ty TNHH Quản Lý Quỹ SSI